

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học ngành Luật Kinh tế, hình thức đào tạo chính quy, khóa 2022 – 2026, đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật trực thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐĐH ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng Đại học Huế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 2097/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Đại học Huế, về việc công nhận danh sách sinh viên năm thứ nhất năm học 2022-2023;

Căn cứ Biên bản của Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên các lớp đại học chính quy, khóa 46 đợt 1 năm 2026, họp ngày 24/3/2026;

Xét đề nghị Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học ngành Luật Kinh tế, hình thức đào tạo chính quy, cho 393 (ba trăm chín mươi ba) sinh viên, khóa 2022 – 2026, đào tạo tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế, có tên theo danh sách đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách tốt nghiệp được hưởng các quyền lợi quy định trong Quy chế đào tạo đại học chính quy hiện hành.

Điều 3. Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 “để thi hành”;
- Lưu: VT, KT-BĐCLGD, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đoàn Đức Lương

DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG ĐẠI HỌC NGÀNH LUẬT
KINH TẾ, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY, NIÊN KHÓA 2022 - 2026
ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ

*(Kèm theo Quyết định số: 308 /QĐ-ĐHL ngày 25 tháng 03 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế)*

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Lớp CN	Ngày sinh	Phái	ĐTB Hệ 10	ĐTB Hệ 4	Xếp loại tốt nghiệp
1	22A5020017	NGUYỄN ĐÌNH ANH	LUATKT_K46A	15/11/2004	Nam	7.24	2.84	Khá
2	22A5020029	TRẦN THỊ PHƯƠNG	LUATKT_K46A	09/01/2004	Nữ	8.05	3.25	Giỏi
3	22A5020073	PHẠM THỊ NGỌC DIỆP	LUATKT_K46A	09/11/2004	Nữ	6.84	2.59	Khá
4	22A5020074	NGUYỄN NGỌC DIỆP	LUATKT_K46A	08/07/2004	Nam	8.02	3.30	Giỏi
5	22A5020077	PHẠM LÝ DUY ĐÔNG	LUATKT_K46A	03/12/2004	Nam	7.61	3.09	Khá
6	22A5020078	NGUYỄN THỊ LINH	LUATKT_K46A	14/01/2004	Nữ	7.59	3.08	Khá
7	22A5020080	NGUYỄN MINH ĐỨC	LUATKT_K46A	11/06/2004	Nam	7.53	3.03	Khá
8	22A5020081	CAO VĂN ĐỨC	LUATKT_K46A	02/01/2004	Nam	6.99	2.73	Khá
9	22A5020083	NGUYỄN VĂN ĐỨC	LUATKT_K46A	16/07/2004	Nam	8.73	3.62	Xuất sắc
10	22A5020123	PHAN THỊ MỸ HẠNH	LUATKT_K46A	19/06/2004	Nữ	7.95	3.25	Giỏi
11	22A5020136	PHẠM THỊ THANH HIỆP	LUATKT_K46A	13/08/2004	Nữ	8.51	3.58	Giỏi
12	22A5020138	TRƯƠNG MINH HIẾU	LUATKT_K46A	13/12/2004	Nam	7.73	3.09	Khá
13	22A5020144	TRẦN VĂN HIẾU	LUATKT_K46A	15/02/2004	Nam	6.85	2.56	Khá
14	22A5020148	HỒ THỊ KIM HOÀI	LUATKT_K46A	26/10/2004	Nữ	7.52	2.96	Khá
15	22A5020149	HỒ THỊ NHƯ HOÀI	LUATKT_K46A	18/09/2004	Nữ	7.58	3.04	Khá
16	22A5020171	NGUYỄN THẢO HƯƠNG	LUATKT_K46A	15/12/2004	Nữ	7.51	3.04	Khá
17	22A5020182	NGUYỄN ĐÀO PHƯƠNG HUY	LUATKT_K46A	22/11/2004	Nam	7.53	3.01	Khá
18	22A5020208	HUỲNH TRÚC LỆ	LUATKT_K46A	29/10/2004	Nữ	6.77	2.53	Khá
19	22A5020210	ĐINH THỊ NHẬT LỆ	LUATKT_K46A	18/01/2004	Nữ	7.14	2.78	Khá
20	22A5020266	ĐOÀN THỊ HỒNG NGÀ	LUATKT_K46A	23/01/2004	Nữ	8.34	3.50	Giỏi
21	22A5020267	PHAN THỊ KIM NGÂN	LUATKT_K46A	02/09/2004	Nữ	7.85	3.22	Giỏi
22	22A5020273	BÙI TRỌNG NGHĨA	LUATKT_K46A	30/10/2004	Nam	7.39	2.95	Khá
23	22A5020330	PHAN THỊ HỒNG PHƯƠNG	LUATKT_K46A	05/10/2003	Nữ	7.76	3.17	Khá

24	22A5020356	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	LUATKT_K46A	19/03/2004	Nữ	7.16	2.76	Khá
25	22A5020369	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	LUATKT_K46A	01/07/2004	Nữ	7.96	3.32	Giỏi
26	22A5020381	VÕ QUỐC	THẮNG	LUATKT_K46A	13/01/2004	Nam	8.32	3.49	Giỏi
27	22A5020383	THÁI VIỆT	THÀNH	LUATKT_K46A	06/03/2003	Nam	6.74	2.50	Khá
28	22A5020391	NGUYỄN BÍCH	THẢO	LUATKT_K46A	06/07/2004	Nữ	8.39	3.48	Giỏi
29	22A5020400	HỒ VĂN	THIỆT	LUATKT_K46A	12/01/2004	Nam	7.38	2.92	Khá
30	22A5020430	TRẦN THỊ THANH	THÚY	LUATKT_K46A	23/08/2004	Nữ	6.94	2.63	Khá
31	22A5020433	PHẠM THỊ THANH	THỦY	LUATKT_K46A	25/03/2004	Nữ	6.92	2.62	Khá
32	22A5020447	NGUYỄN THÙY	TRANG	LUATKT_K46A	03/05/2004	Nữ	7.14	2.77	Khá
33	22A5020450	TRẦN NGUYỄN NHA	TRANG	LUATKT_K46A	10/02/2004	Nữ	7.18	2.82	Khá
34	22A5020464	TRƯƠNG VĂN	TRỤ	LUATKT_K46A	26/03/2004	Nam	7.65	3.08	Khá
35	22A5020485	ĐỖ NGỌC TƯỜNG	VI	LUATKT_K46A	01/02/2004	Nữ	7.19	2.82	Khá
36	22A5020490	THÁI VIỆT	VINH	LUATKT_K46A	6/3/2003	Nam	7.29	2.84	Khá
37	22A5020499	THỐI LÊ NHẬT	VY	LUATKT_K46A	22/9/2004	Nữ	7.29	2.85	Khá
38	22A5020516	TRƯƠNG NHẬT DUY	ÂN	LUATKT_K46A	23/1/2004	Nam	6.86	2.56	Khá
39	22A5020520	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	LUATKT_K46A	13/11/2004	Nữ	7.09	2.69	Khá
40	22A5020534	ĐOÀN THỊ LỆ	CHI	LUATKT_K46A	25/5/2004	Nữ	7.54	3.02	Khá
41	22A5020561	PHẠM THỊ KIỀU	GIANG	LUATKT_K46A	20/11/2004	Nữ	7.43	2.97	Khá
42	22A5020597	LÊ LIÊN	HƯƠNG	LUATKT_K46A	15/8/2004	Nữ	7.10	2.74	Khá
43	22A5020618	PHẠM THỊ MỸ	LỆ	LUATKT_K46A	13/1/2004	Nữ	7.86	3.19	Khá
44	22A5020643	LÊ CHI	NA	LUATKT_K46A	3/3/2004	Nữ	7.41	2.96	Khá
45	22A5020647	PHAN TRẦN HIẾU	NGÂN	LUATKT_K46A	11/8/2004	Nữ	7.30	2.87	Khá
46	22A5020722	NGUYỄN THỊ	THẢO	LUATKT_K46A	12/2/2004	Nữ	6.85	2.53	Khá
47	22A5020734	PHẠM HOÀI	THU	LUATKT_K46A	11/4/2004	Nữ	7.31	2.84	Khá
48	22A5020757	ĐỖ THỊ NGỌC	TRÂM	LUATKT_K46A	29/10/2004	Nữ	7.59	3.06	Khá
49	22A5020791	NGUYỄN TUẤN	VŨ	LUATKT_K46A	8/11/2004	Nam	6.31	2.25	Trung bình
50	22A5020031	NGUYỄN HỒNG	ÁNH	LUATKT_K46B	12/09/2004	Nữ	8.29	3.48	Giỏi
51	22A5020035	PHẠM CÔNG	BAN	LUATKT_K46B	05/11/2004	Nam	8.10	3.32	Giỏi
52	22A5020116	NGUYỄN THỊ THÚY	HẰNG	LUATKT_K46B	26/04/2004	Nữ	7.39	2.94	Khá
53	22A5020155	TRẦN HỮU	HOÀNG	LUATKT_K46B	02/08/2004	Nam	7.21	2.80	Khá
54	22A5020166	BÙI GIA	HÙNG	LUATKT_K46B	24/07/2004	Nam	8.14	3.36	Giỏi
55	22A5020203	LÊ THỊ THU	LÀI	LUATKT_K46B	25/10/2004	Nữ	6.82	2.57	Khá
56	22A5020205	MAI THỊ YẾN	LAN	LUATKT_K46B	10/11/2004	Nữ	6.95	2.62	Khá

57	22A5020259	LÊ ĐỨC	NAM	LUATKT_K46B	28/04/2004	Nam	7.45	2.98	Khá
58	22A5020275	HUỖNH THỊ LỆ	NGỌC	LUATKT_K46B	25/08/2004	Nữ	6.88	2.59	Khá
59	22A5020284	NGUYỄN THỊ THẢO	NGUYỄN	LUATKT_K46B	08/09/2004	Nữ	8.78	3.65	Xuất sắc
60	22A5020304	PHẠM THANH	NHI	LUATKT_K46B	26/08/2004	Nữ	7.21	2.75	Khá
61	22A5020316	TRẦN THỊ HỒNG	NHUNG	LUATKT_K46B	12/10/2004	Nữ	7.27	2.85	Khá
62	22A5020320	NGUYỄN THỊ QUỲNH	OANH	LUATKT_K46B	01/08/2004	Nữ	6.93	2.59	Khá
63	22A5020329	TRẦN THỊ DIỄM	PHƯỚC	LUATKT_K46B	11/11/2004	Nữ	7.12	2.73	Khá
64	22A5020334	LÊ THỊ	PHƯỢNG	LUATKT_K46B	28/12/2003	Nữ	8.25	3.45	Giỏi
65	22A5020409	NGUYỄN ĐÌNH TỬ	THỜI	LUATKT_K46B	25/10/2004	Nam	7.06	2.71	Khá
66	22A5020420	TRẦN THỊ KIM	THÚ	LUATKT_K46B	20/09/2004	Nữ	8.22	3.38	Giỏi
67	22A5020426	PUIH	THƯƠNG	LUATKT_K46B	10/12/2004	Nữ	7.23	2.81	Khá
68	22A5020435	NGUYỄN THỊ	TÌNH	LUATKT_K46B	03/04/2004	Nữ	7.37	2.92	Khá
69	22A5020441	LẠI THỊ THANH	TRÂM	LUATKT_K46B	26/04/2004	Nữ	7.64	3.09	Khá
70	22A5020453	HỒ LÊ NHÂN	TRÍ	LUATKT_K46B	17/08/2004	Nam	7.79	3.21	Giỏi
71	22A5020459	HOÀNG NGỌC	TRINH	LUATKT_K46B	03/04/2004	Nữ	8.47	3.53	Giỏi
72	22A5020465	NGÔ THỊ THANH	TRÚC	LUATKT_K46B	30/06/2004	Nữ	8.12	3.36	Giỏi
73	22A5020558	ĐÀO THỊ HƯƠNG	GIANG	LUATKT_K46B	30/01/2004	Nữ	7.98	3.28	Giỏi
74	22A5020574	NGUYỄN THỊ THUÝ	HÀNG	LUATKT_K46B	23/11/2004	Nữ	6.72	2.51	Khá
75	22A5020584	VĂN THỊ	HOA	LUATKT_K46B	17/12/2004	Nữ	6.84	2.62	Khá
76	22A5020589	PHẠM LÊ	HOÀNG	LUATKT_K46B	05/07/2004	Nam	7.19	2.81	Khá
77	22A5020596	LÊ THỊ QUỲNH	HƯƠNG	LUATKT_K46B	25/07/2004	Nữ	7.12	2.77	Khá
78	22A5020617	VÕ THỊ MỸ	LÀU	LUATKT_K46B	11/10/2004	Nữ	6.51	2.39	Trung bình
79	22A5020633	ĐOÀN DIỆU	MI	LUATKT_K46B	23/04/2004	Nữ	6.90	2.64	Khá
80	22A5020670	NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	LUATKT_K46B	05/04/2004	Nữ	7.65	3.10	Khá
81	22A5020691	ĐOÀN THÁI	PHƯƠNG	LUATKT_K46B	14/05/2004	Nữ	6.70	2.50	Khá
82	22A5020704	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	SA	LUATKT_K46B	12/12/2004	Nữ	6.78	2.55	Khá
83	22A5020707	VÕ THỊ TỊNH	TÂM	LUATKT_K46B	17/10/2004	Nữ	7.04	2.69	Khá
84	22A5020720	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	LUATKT_K46B	25/11/2004	Nữ	7.67	3.06	Khá
85	22A5020745	TRẦN MINH	THÚY	LUATKT_K46B	09/07/2004	Nữ	7.28	2.86	Khá
86	22A5020785	NGÔ THỊ HỒNG	VÂN	LUATKT_K46B	10/03/2004	Nữ	7.19	2.85	Khá
87	22A5020030	MAI HẢI	ANH	LUATKT_K46C	24/07/2004	Nam	7.18	2.78	Khá
88	22A5020055	HỒ VĨNH	CƯỜNG	LUATKT_K46C	25/10/2004	Nam	6.94	2.63	Khá
89	22A5020058	TRẦN VIỆT	CƯỜNG	LUATKT_K46C	06/12/2004	Nam	7.21	2.79	Khá
90	22A5020095	PHAN VĂN	DUY	LUATKT_K46C	23/07/2003	Nam	7.42	2.94	Khá

91	22A5020128	VÕ ĐỨC	HẬU	LUATKT_K46C	24/01/2004	Nam	6.99	2.65	Khá
92	22A5020164	PHẠM TẤN	HÙNG	LUATKT_K46C	09/07/2004	Nam	7.47	2.97	Khá
93	22A5020206	HỒ THỊ	LAN	LUATKT_K46C	22/04/2004	Nữ	8.44	3.54	Giỏi
94	22A5020219	NGUYỄN PHÙNG NGỌC	LINH	LUATKT_K46C	20/03/2004	Nữ	7.17	2.80	Khá
95	22A5020247	LÊ THỊ HOÀI	MINH	LUATKT_K46C	26/12/2004	Nữ	7.59	3.04	Khá
96	22A5020249	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	LUATKT_K46C	24/02/2004	Nữ	8.45	3.51	Giỏi
97	22A5020265	TRẦN THỊ QUỲNH	NGA	LUATKT_K46C	16/01/2004	Nữ	7.67	3.12	Khá
98	22A5020281	NGUYỄN THỊ ÁNH	NGỌC	LUATKT_K46C	16/10/2004	Nữ	7.19	2.81	Khá
99	22A5020287	LÊ THỊ	NGUYỄN	LUATKT_K46C	28/09/2004	Nữ	7.39	2.91	Khá
100	22A5020288	ĐỖ THỊ ÁNH	NGUYỆT	LUATKT_K46C	06/06/2004	Nữ	7.23	2.82	Khá
101	22A5020297	NGUYỄN TUẤN	NHẬT	LUATKT_K46C	10/06/2004	Nam	6.23	2.16	Trung bình
102	22A5020312	NGUYỄN BẢO	NHIÊN	LUATKT_K46C	19/06/2004	Nữ	6.83	2.55	Khá
103	22A5020362	ĐINH THỊ	SỢI	LUATKT_K46C	03/07/2004	Nữ	6.82	2.56	Khá
104	22A5020378	HÀ THỊ MINH	THÂN	LUATKT_K46C	02/09/2004	Nữ	7.85	3.19	Khá
105	22A5020438	LÊ THỊ BẢO	TRÂM	LUATKT_K46C	02/07/2004	Nữ	7.79	3.18	Khá
106	22A5020456	NGUYỄN NGÔ PHƯƠNG	TRINH	LUATKT_K46C	26/06/2004	Nữ	7.94	3.27	Giỏi
107	22A5020458	LÊ NGỌC LAN	TRINH	LUATKT_K46C	29/04/2004	Nữ	8.35	3.46	Giỏi
108	22A5020523	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	LUATKT_K46C	30/04/2004	Nữ	7.31	2.90	Khá
109	22A5020547	ĐẶNG THỊ THÙY	DUNG	LUATKT_K46C	02/08/2004	Nữ	7.52	2.96	Khá
110	22A5020608	LÊ THỊ	HUYỀN	LUATKT_K46C	02/09/2004	Nữ	8.33	3.50	Giỏi
111	22A5020615	NGUYỄN THỊ	KIỀU	LUATKT_K46C	09/03/2004	Nữ	8.09	3.33	Giỏi
112	22A5020637	ĐINH THỊ DIỄM	MY	LUATKT_K46C	05/07/2004	Nữ	8.06	3.30	Giỏi
113	22A5020651	VĂN THỊ KIM	NGÂN	LUATKT_K46C	12/09/2004	Nữ	7.94	3.25	Giỏi
114	22A5020674	TRẦN THỊ HOÀI	NHI	LUATKT_K46C	26/03/2004	Nữ	7.66	3.06	Khá
115	22A5020689	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHÚC	LUATKT_K46C	21/06/2004	Nữ	8.15	3.38	Giỏi
116	22A5020698	LƯƠNG THỊ KIM	QUY	LUATKT_K46C	25/02/2004	Nữ	6.82	2.53	Khá
117	22A5020714	NGUYỄN THỊ HÀ	THANH	LUATKT_K46C	25/07/2004	Nữ	6.98	2.63	Khá
118	22A5020719	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	LUATKT_K46C	04/04/2004	Nữ	7.53	3.02	Khá
119	22A5020724	TRẦN DẠ	THẢO	LUATKT_K46C	30/07/2004	Nữ	7.84	3.21	Giỏi
120	22A5020731	HUỲNH NGỌC	THIỆN	LUATKT_K46C	01/08/2004	Nam	6.98	2.68	Khá
121	22A5020735	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	LUATKT_K46C	15/02/2004	Nữ	8.25	3.43	Giỏi
122	22A5020737	NGUYỄN THANH	THƯ	LUATKT_K46C	02/06/2004	Nữ	7.41	2.90	Khá
123	22A5020755	TRƯƠNG THỊ THU	TỎI	LUATKT_K46C	02/07/2004	Nữ	8.04	3.31	Giỏi

124	22A5020772	NGÔ THỊ TÚ	TRINH	LUATKT_K46C	28/07/2004	Nữ	8.46	3.51	Giỏi
125	22A5020790	PHẠM HỮU	VIỆT	LUATKT_K46C	07/10/2004	Nam	6.97	2.64	Khá
126	22A5020799	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	LUATKT_K46C	03/04/2004	Nữ	7.26	2.84	Khá
127	22A5020812	ĐẶNG THỊ NGỌC	HUYỀN	LUATKT_K46C	12/03/2004	Nữ	8.40	3.48	Giỏi
128	22A5020103	PHAN THỊ	HÀ	LUATKT_K46D	05/09/2004	Nữ	7.45	2.93	Khá
129	22A5020126	CHU VIỆT	HẢO	LUATKT_K46D	08/02/2003	Nam	7.46	3.01	Khá
130	22A5020132	TRẦN PHƯƠNG	HIỀN	LUATKT_K46D	05/01/2004	Nữ	8.13	3.36	Giỏi
131	22A5020146	NGUYỄN THỊ THU	HOA	LUATKT_K46D	17/03/2004	Nữ	8.33	3.50	Giỏi
132	22A5020158	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	LUATKT_K46D	02/01/2004	Nam	6.81	2.54	Khá
133	22A5020169	HỒ THỊ LAN	HƯƠNG	LUATKT_K46D	10/02/2004	Nữ	7.61	3.06	Khá
134	22A5020202	LÊ THỊ	LÀI	LUATKT_K46D	17/04/2004	Nữ	8.30	3.43	Giỏi
135	22A5020207	TRẦN THỊ MỸ	LAN	LUATKT_K46D	23/02/2004	Nữ	8.25	3.43	Giỏi
136	22A5020212	LÊ THỊ BÍCH	LIÊN	LUATKT_K46D	02/09/2004	Nữ	7.95	3.26	Giỏi
137	22A5020317	TRỊNH THỊ HỒNG	NHUNG	LUATKT_K46D	12/08/2004	Nữ	7.27	2.85	Khá
138	22A5020331	TRẦN THỊ	PHƯƠNG	LUATKT_K46D	25/02/2004	Nữ	7.14	2.79	Khá
139	22A5020339	LÊ VĂN	QUÂN	LUATKT_K46D	22/10/2003	Nam	7.85	3.27	Giỏi
140	22A5020340	HUỲNH VĂN	QUÂN	LUATKT_K46D	17/12/2004	Nam	7.21	2.81	Khá
141	22A5020360	NGUYỄN THỊ MINH	SÂM	LUATKT_K46D	14/10/2004	Nữ	7.39	2.94	Khá
142	22A5020418	ĐỖ HƯƠNG	THƯ	LUATKT_K46D	04/08/2004	Nữ	7.41	2.97	Khá
143	22A5020428	PHẠM THỊ THU	THỦY	LUATKT_K46D	01/02/2004	Nữ	8.43	3.53	Giỏi
144	22A5020429	ĐOÀN THỊ THU	THÚY	LUATKT_K46D	08/11/2004	Nữ	8.01	3.29	Giỏi
145	22A5020483	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	VI	LUATKT_K46D	17/03/2004	Nữ	7.34	2.89	Khá
146	22A5020487	LÊ	VIỄN	LUATKT_K46D	22/04/2004	Nam	8.28	3.44	Giỏi
147	22A5020532	DƯƠNG ANH	BẰNG	LUATKT_K46D	11/05/2003	Nam	7.65	3.12	Khá
148	22A5020573	HÀ THỊ THU	HÀNG	LUATKT_K46D	28/02/2004	Nữ	8.45	3.54	Giỏi
149	22A5020619	NGUYỄN NGỌC KHIẾT	LINH	LUATKT_K46D	15/05/2004	Nữ	8.51	3.54	Giỏi
150	22A5020628	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	LY	LUATKT_K46D	26/06/2004	Nữ	8.27	3.44	Giỏi
151	22A5020640	LÊ THỊ TRÀ	MY	LUATKT_K46D	08/11/2004	Nữ	7.27	2.85	Khá
152	22A5020671	TRẦN THỊ YẾN	NHI	LUATKT_K46D	22/09/2003	Nữ	8.66	3.62	Xuất sắc
153	22A5020693	LÊ NGUYỄN UYÊN	PHƯƠNG	LUATKT_K46D	22/03/2004	Nữ	7.48	2.99	Khá
154	22A5020695	TRẦN LÊ NHẬT	PHƯƠNG	LUATKT_K46D	16/10/2004	Nữ	8.57	3.55	Giỏi
155	22A5020701	LÊ THỊ	QUỲNH	LUATKT_K46D	10/09/2003	Nữ	8.21	3.40	Giỏi
156	22A5020708	NGUYỄN THỊ	TÂM	LUATKT_K46D	20/02/2004	Nữ	6.81	2.57	Khá
157	22A5020713	LÊ THỊ NGỌC	THANH	LUATKT_K46D	16/10/2004	Nữ	6.79	2.53	Khá

158	22A5020717	HUỖNH XUÂN	THÀNH	LUATKT_K46D	18/09/2004	Nam	6.86	2.61	Khá
159	22A5020718	TẠ PHAN DẠ	THẢO	LUATKT_K46D	22/02/2004	Nữ	7.95	3.20	Giỏi
160	22A5020727	NGUYỄN HƯƠNG	THẢO	LUATKT_K46D	23/11/2004	Nữ	7.87	3.27	Giỏi
161	22A5020730	NGUYỄN MINH	THIỆN	LUATKT_K46D	24/10/2004	Nam	7.11	2.74	Khá
162	22A5020743	NGUYỄN THỊ	THƯỜNG	LUATKT_K46D	28/01/2004	Nữ	7.71	3.09	Khá
163	22A5020768	VÕ THỊ	TRIỀU	LUATKT_K46D	05/05/2004	Nữ	7.10	2.75	Khá
164	22A5020797	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	LUATKT_K46D	07/09/2004	Nữ	7.50	2.99	Khá
165	22A5020802	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	LUATKT_K46D	12/08/2004	Nữ	7.52	2.97	Khá
166	22A5020811	NGUYỄN THANH	HÀNG	LUATKT_K46D	12/08/2004	Nữ	8.55	3.58	Giỏi
167	22A5020815	NGUYỄN THỊ NHƯ	LỘC	LUATKT_K46D	11/02/2004	Nữ	8.27	3.43	Giỏi
168	22A5020816	HỒ THỊ BÍCH	NGỌC	LUATKT_K46D	28/01/2004	Nữ	8.01	3.27	Giỏi
169	22A5020822	NGUYỄN NHẢ	VY	LUATKT_K46D	13/02/2004	Nữ	7.80	3.15	Khá
170	22A5020033	PHẠM VĂN	BA	LUATKT_K46E	19/02/2004	Nam	6.52	2.35	Trung bình
171	22A5020049	TRẦN VĂN	CHÍNH	LUATKT_K46E	27/11/2004	Nam	7.58	3.02	Khá
172	22A5020053	TRẦN ĐÌNH	CUNG	LUATKT_K46E	03/10/2004	Nam	6.76	2.53	Khá
173	22A5020076	LÊ ĐÌNH	ĐÔNG	LUATKT_K46E	06/10/2004	Nam	6.31	2.25	Trung bình
174	22A5020106	LÊ CẨM	HÀ	LUATKT_K46E	12/12/2003	Nữ	7.17	2.75	Khá
175	22A5020112	LÊ KHẮC	HẢI	LUATKT_K46E	10/07/2004	Nam	7.73	3.14	Khá
176	22A5020115	LÊ THỊ	HÀNG	LUATKT_K46E	25/03/2004	Nữ	7.72	3.08	Khá
177	22A5020127	BÙI THỊ	HẬU	LUATKT_K46E	01/01/2004	Nữ	7.97	3.25	Giỏi
178	22A5020147	NGUYỄN VĂN	HÒA	LUATKT_K46E	22/05/2004	Nam	7.13	2.77	Khá
179	22A5020162	TRẦN ĐÌNH	HÙNG	LUATKT_K46E	20/09/2004	Nam	7.15	2.74	Khá
180	22A5020191	NGUYỄN BẢO	KHANH	LUATKT_K46E	05/02/2004	Nam	6.13	2.13	Trung bình
181	22A5020229	TRƯƠNG CẨM	LINH	LUATKT_K46E	06/06/2004	Nữ	8.14	3.35	Giỏi
182	22A5020258	NGUYỄN PHƯƠNG	NAM	LUATKT_K46E	12/05/2004	Nam	7.64	3.06	Khá
183	22A5020264	TRẦN THỊ KIM	NGA	LUATKT_K46E	15/10/2004	Nữ	8.10	3.32	Giỏi
184	22A5020280	VĂN THỊ	NGỌC	LUATKT_K46E	28/10/2004	Nữ	6.86	2.62	Khá
185	22A5020295	NGUYỄN HỮU	NHÂN	LUATKT_K46E	16/01/2004	Nam	7.61	3.06	Khá
186	22A5020318	HỒ NỮ TRANG	NHUNG	LUATKT_K46E	29/05/2004	Nữ	7.86	3.16	Khá
187	22A5020324	NGUYỄN TẤN	PHÁT	LUATKT_K46E	06/07/2004	Nam	7.43	2.92	Khá
188	22A5020344	PHẠM VĂN	QUANG	LUATKT_K46E	12/06/2004	Nam	7.28	2.86	Khá
189	22A5020361	HỒ TÔN	SINH	LUATKT_K46E	27/03/2004	Nam	8.51	3.55	Giỏi
190	22A5020364	HOÀNG QUỐC	TÀI	LUATKT_K46E	30/03/2004	Nam	7.23	2.86	Khá
191	22A5020377	HỒ THỊ HỒNG	THẨM	LUATKT_K46E	23/03/2004	Nữ	8.09	3.29	Giỏi

192	22A5020380	NGUYỄN VIỆT	THẮNG	LUATKT_K46E	12/06/2004	Nam	8.05	3.33	Giỏi
193	22A5020388	TRƯƠNG THỊ	THẢO	LUATKT_K46E	17/01/2004	Nữ	7.27	2.84	Khá
194	22A5020393	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	LUATKT_K46E	20/04/2004	Nữ	7.74	3.14	Khá
195	22A5020403	LÊ HỒNG	THỊNH	LUATKT_K46E	05/10/2004	Nam	6.73	2.55	Khá
196	22A5020414	NGUYỄN THỊ MINH	THÚ	LUATKT_K46E	15/06/2004	Nữ	7.36	2.92	Khá
197	22A5020431	HOÀNG NGUYỄN VĂN	THÙY	LUATKT_K46E	27/07/2004	Nam	7.92	3.25	Giỏi
198	22A5020455	TRẦN THÙY	TRIỀU	LUATKT_K46E	24/11/2004	Nữ	6.98	2.67	Khá
199	22A5020463	HỒ SỸ	TRỌNG	LUATKT_K46E	07/08/2004	Nam	7.95	3.23	Giỏi
200	22A5020472	PHAN VĂN	TỰ	LUATKT_K46E	10/10/2004	Nam	6.40	2.25	Trung bình
201	22A5020543	PHẠM BÍCH	DIỆP	LUATKT_K46E	20/03/2004	Nữ	7.54	3.00	Khá
202	22A5020550	TẠ NGỌC QUỐC	DŨNG	LUATKT_K46E	25/03/2003	Nam	7.05	2.74	Khá
203	22A5020552	PHAN HỮU LÊ	DUY	LUATKT_K46E	08/01/2004	Nam	7.92	3.26	Giỏi
204	22A5020556	VÕ THÙY	GIANG	LUATKT_K46E	17/12/2004	Nữ	6.96	2.68	Khá
205	22A5020591	ĐÀM THỊ NHƯ	HUẾ	LUATKT_K46E	15/10/2004	Nữ	7.92	3.25	Giỏi
206	22A5020620	DƯƠNG THỊ THÙY	LINH	LUATKT_K46E	12/01/2004	Nữ	7.99	3.31	Giỏi
207	22A5020632	CHÂU VIỆT	MỄ	LUATKT_K46E	29/07/2004	Nam	7.13	2.73	Khá
208	22A5020635	TRẦN THỊ KIỀU	MY	LUATKT_K46E	26/07/2004	Nữ	7.05	2.69	Khá
209	22A5020676	TRẦN NGUYỄN BẮNG	NHI	LUATKT_K46E	29/05/2004	Nữ	7.58	3.01	Khá
210	22A5020738	NGUYỄN THỊ THANH	THƯƠNG	LUATKT_K46E	05/03/2004	Nữ	8.30	3.49	Giỏi
211	22A5020767	VÕ KIM	TRIẾT	LUATKT_K46E	10/11/2004	Nữ	7.75	3.12	Khá
212	22A5020775	PHAN THỊ THU	TRÚC	LUATKT_K46E	05/01/2004	Nữ	8.45	3.49	Giỏi
213	22A5020789	TRẦN THỊ THẢO	VI	LUATKT_K46E	05/10/2004	Nữ	7.43	2.94	Khá
214	22A5020820	XÀ MINH	TRÂM	LUATKT_K46E	01/01/2004	Nữ	7.72	3.16	Khá
215	22A5020016	ĐÀO THỊ VÂN	ANH	LUATKT_K46G	21/12/2004	Nữ	8.36	3.47	Giỏi
216	22A5020047	NGUYỄN THỊ	CHI	LUATKT_K46G	20/04/2004	Nữ	7.41	2.91	Khá
217	22A5020065	NGUYỄN LƯƠNG	ĐẠT	LUATKT_K46G	06/04/2004	Nam	6.37	2.25	Trung bình
218	22A5020067	TRẦN VĨNH	ĐẠT	LUATKT_K46G	03/09/2004	Nam	7.73	3.13	Khá
219	22A5020096	ĐỖ HỮU KHÁNH	DUY	LUATKT_K46G	17/06/2004	Nam	7.26	2.83	Khá
220	22A5020172	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	LUATKT_K46G	01/10/2004	Nữ	7.94	3.24	Giỏi
221	22A5020192	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	LUATKT_K46G	02/09/2004	Nam	7.09	2.73	Khá
222	22A5020200	CHÂU THỊ LINH	KIỀU	LUATKT_K46G	27/10/2004	Nữ	7.26	2.84	Khá
223	22A5020271	LÂM NGUYỄN TUẤN	NGHĨA	LUATKT_K46G	02/01/2004	Nam	6.94	2.62	Khá
224	22A5020285	NGUYỄN THỊ THẢO	NGUYỄN	LUATKT_K46G	05/02/2004	Nữ	7.70	3.09	Khá

225	22A5020286	ĐẶNG LƯƠNG THẢO	NGUYỄN	LUATKT_K46G	22/04/2004	Nữ	7.81	3.19	Khá
226	22A5020310	PHẠM THỊ YẾN	NHI	LUATKT_K46G	01/11/2004	Nữ	7.33	2.90	Khá
227	22A5020370	LÊ ĐOÀN THANH	TÂM	LUATKT_K46G	13/10/2004	Nữ	7.93	3.26	Giỏi
228	22A5020375	NGUYỄN THỊ	THẨM	LUATKT_K46G	15/02/2004	Nữ	8.92	3.71	Xuất sắc
229	22A5020406	ĐẶNG NGUYỄN BẢO	THOA	LUATKT_K46G	27/06/2004	Nữ	7.44	2.95	Khá
230	22A5020425	BÙI VĂN	THỰC	LUATKT_K46G	09/09/2004	Nam	7.15	2.73	Khá
231	22A5020436	HUỖNH TẤN	TOÀN	LUATKT_K46G	11/02/2004	Nam	7.18	2.79	Khá
232	22A5020482	ĐINH THỊ THÚY	VÂN	LUATKT_K46G	12/01/2004	Nữ	7.32	2.88	Khá
233	22A5020484	VÕ THUY	VI	LUATKT_K46G	19/05/2004	Nữ	8.16	3.37	Giỏi
234	22A5020496	TRƯƠNG CHẾ NGỌC	VŨ	LUATKT_K46G	03/04/2004	Nam	7.90	3.22	Giỏi
235	22A5020519	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	LUATKT_K46G	27/09/2004	Nữ	6.22	2.17	Trung bình
236	22A5020528	TRẦN THỊ LAN	ANH	LUATKT_K46G	29/06/2004	Nữ	7.93	3.24	Giỏi
237	22A5020535	PHAN THỊ KIM	CHI	LUATKT_K46G	04/04/2004	Nữ	6.57	2.40	Trung bình
238	22A5020548	NGÔ THỊ THÙY	DUNG	LUATKT_K46G	29/08/2003	Nữ	7.61	3.03	Khá
239	22A5020586	VÕ THỊ NGÂN	HOA	LUATKT_K46G	17/10/2004	Nữ	8.23	3.39	Giỏi
240	22A5020590	VÕ THỊ KHÁNH	HỒNG	LUATKT_K46G	02/09/2004	Nữ	8.12	3.33	Giỏi
241	22A5020593	TRẦN HỮU	HÙNG	LUATKT_K46G	27/11/2004	Nam	6.83	2.60	Khá
242	22A5020622	LÊ THỊ THÙY	LINH	LUATKT_K46G	19/09/2004	Nữ	7.13	2.76	Khá
243	22A5020624	PHẠM THỊ THUỖ	LINH	LUATKT_K46G	19/12/2004	Nữ	8.59	3.60	Xuất sắc
244	22A5020679	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	LUATKT_K46G	08/02/2002	Nữ	8.76	3.67	Xuất sắc
245	22A5020683	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHUNG	LUATKT_K46G	03/02/2004	Nữ	7.08	2.73	Khá
246	22A5020740	TRẦN THỊ HOÀI	THƯƠNG	LUATKT_K46G	10/09/2004	Nữ	7.10	2.73	Khá
247	22A5020741	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	LUATKT_K46G	08/10/2004	Nữ	6.92	2.64	Khá
248	22A5020765	ĐOÀN THỊ THÙY	TRANG	LUATKT_K46G	15/10/2004	Nữ	8.24	3.35	Giỏi
249	22A5020783	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	LUATKT_K46G	03/11/2004	Nữ	8.27	3.40	Giỏi
250	22A5020792	VÕ ĐÔNG CAO	VƯƠNG	LUATKT_K46G	20/01/2004	Nam	7.48	3.00	Khá
251	22A5020808	BÙI THỊ NAM	GIANG	LUATKT_K46G	01/01/2004	Nữ	8.31	3.42	Giỏi
252	22A5020005	DOÃN THANH	AN	LUATKT_K46H	05/06/2004	Nam	6.10	2.05	Trung bình
253	22A5020041	PHAN THỊ TỐ	CẨM	LUATKT_K46H	10/03/2004	Nữ	7.87	3.20	Giỏi
254	22A5020046	PHẠM KIM	CHI	LUATKT_K46H	25/09/2004	Nữ	8.02	3.29	Giỏi
255	22A5020085	LÊ THỊ MỸ	DUNG	LUATKT_K46H	02/09/2004	Nữ	7.56	3.02	Khá
256	22A5020086	NGÔ THỊ NGỌC	DUNG	LUATKT_K46H	01/01/2004	Nữ	7.99	3.28	Giỏi
257	22A5020091	NGUYỄN QUANG	DŨNG	LUATKT_K46H	07/01/2004	Nam	8.09	3.29	Giỏi

258	22A5020111	NGUYỄN ĐÌNH QUANG	HẢI	LUATKT_K46H	19/01/2004	Nam	8.17	3.39	Giỏi
259	22A5020150	PHẠM THỊ THU	HOÀI	LUATKT_K46H	20/06/2004	Nữ	8.43	3.51	Giỏi
260	22A5020165	PHAN VĂN MINH	HÙNG	LUATKT_K46H	07/06/2004	Nam	7.04	2.73	Khá
261	22A5020175	NGUYỄN VĂN	HƯỜNG	LUATKT_K46H	17/05/2004	Nam	7.29	2.88	Khá
262	22A5020225	NGUYỄN THẢO	LINH	LUATKT_K46H	23/07/2004	Nữ	8.72	3.66	Xuất sắc
263	22A5020227	NGUYỄN VĂN	LINH	LUATKT_K46H	01/10/2003	Nam	8.26	3.41	Giỏi
264	22A5020248	VÕ THỊ THU	MƠ	LUATKT_K46H	13/10/2004	Nữ	7.37	2.90	Khá
265	22A5020250	LÊ XUÂN BẢO	MY	LUATKT_K46H	07/02/2004	Nữ	8.19	3.41	Giỏi
266	22A5020279	TRẦN THỊ ÁNH	NGỌC	LUATKT_K46H	20/03/2004	Nữ	8.51	3.58	Giỏi
267	22A5020313	NGÔ NGUYỄN NGỌC	NHƯ	LUATKT_K46H	11/11/2004	Nữ	7.51	2.98	Khá
268	22A5020315	VĂN THỊ YẾN	NHUNG	LUATKT_K46H	01/07/2004	Nữ	7.28	2.83	Khá
269	22A5020353	NGUYỄN THỊ DIỆU	QUỲNH	LUATKT_K46H	24/09/2004	Nữ	7.15	2.74	Khá
270	22A5020368	TRẦN THỊ THANH	TÂM	LUATKT_K46H	27/05/2004	Nữ	6.85	2.59	Khá
271	22A5020460	THÁI THỊ MAI	TRINH	LUATKT_K46H	25/09/2004	Nữ	7.16	2.78	Khá
272	22A5020493	NGUYỄN KHẮC	VŨ	LUATKT_K46H	15/01/2004	Nam	7.14	2.79	Khá
273	22A5020505	NGUYỄN GIA	VỸ	LUATKT_K46H	01/09/2004	Nam	7.32	2.92	Khá
274	22A5020551	NGUYỄN ÁNH	DUY	LUATKT_K46H	27/01/2004	Nam	6.89	2.57	Khá
275	22A5020553	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	LUATKT_K46H	05/10/2004	Nữ	8.52	3.58	Giỏi
276	22A5020569	LÊ TRẦN MAI	HÂN	LUATKT_K46H	23/10/2004	Nữ	8.20	3.39	Giỏi
277	22A5020587	TRẦN THỊ MỸ	HOÀN	LUATKT_K46H	02/11/2004	Nữ	7.52	2.99	Khá
278	22A5020625	HỒ HOÀI BẢO	LINH	LUATKT_K46H	14/09/2004	Nam	7.50	3.01	Khá
279	22A5020627	NGUYỄN KHÁNH	LY	LUATKT_K46H	27/11/2004	Nữ	8.14	3.34	Giỏi
280	22A5020680	PHAN NGỌC QUỲNH	NHƯ	LUATKT_K46H	23/05/2004	Nữ	7.03	2.68	Khá
281	22A5020690	NGUYỄN THÀNH	PHƯỚC	LUATKT_K46H	25/01/2004	Nam	8.00	3.28	Giỏi
282	22A5020710	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	LUATKT_K46H	08/11/2004	Nữ	7.36	2.91	Khá
283	22A5020725	TRẦN THU	THẢO	LUATKT_K46H	08/07/2004	Nữ	7.72	3.13	Khá
284	22A5020749	NGUYỄN THỊ THU	THỦY	LUATKT_K46H	02/11/2004	Nữ	7.09	2.74	Khá
285	22A5020752	LÊ VĂN	TIẾN	LUATKT_K46H	07/02/2004	Nam	6.62	2.40	Trung bình
286	22A5020753	LÊ ANH	TOÀN	LUATKT_K46H	07/02/2004	Nam	7.18	2.81	Khá
287	22A5020764	TRẦN THỊ MỸ	TRANG	LUATKT_K46H	20/07/2003	Nữ	7.26	2.80	Khá
288	22A5020773	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	LUATKT_K46H	15/06/2004	Nữ	8.39	3.53	Giỏi
289	22A5020796	HOÀNG THỊ DIỆU	VY	LUATKT_K46H	13/12/2004	Nữ	7.97	3.26	Giỏi
290	22A5020819	NGUYỄN ĐAN	PHƯỢNG	LUATKT_K46H	25/03/2004	Nữ	8.09	3.32	Giỏi

291	22A5020821	MA NGUYỄN NGỌC	TRÂM	LUATKT_K46H	17/01/2004	Nữ	8.47	3.56	Giỏi
292	22A5020045	HOÀNG HÀ KIM	CHI	LUATKT_K46K	07/10/2004	Nữ	8.34	3.43	Giỏi
293	22A5020050	NGUYỄN THANH	CHUẨN	LUATKT_K46K	07/03/2004	Nam	7.84	3.23	Giỏi
294	22A5020052	VÕ THỊ MAI	CHUNG	LUATKT_K46K	29/06/2004	Nữ	7.70	3.12	Khá
295	22A5020092	TRẦN THỊ THÙY	DƯƠNG	LUATKT_K46K	20/04/2004	Nữ	8.16	3.38	Giỏi
296	22A5020120	NGUYỄN THỊ	HÀNG	LUATKT_K46K	24/04/2004	Nữ	7.00	2.70	Khá
297	22A5020159	TRẦN	HỢP	LUATKT_K46K	19/04/2004	Nam	8.13	3.34	Giỏi
298	22A5020188	TRẦN THỊ KHÁNH	HUYỀN	LUATKT_K46K	08/07/2004	Nữ	7.07	2.73	Khá
299	22A5020232	HOÀNG KỶ	LONG	LUATKT_K46K	01/12/2004	Nam	8.02	3.32	Giỏi
300	22A5020236	ĐOÀN ĐỨC	LƯƠNG	LUATKT_K46K	07/12/2004	Nam	7.49	2.95	Khá
301	22A5020252	VÕ THỊ THẢO	MY	LUATKT_K46K	22/04/2004	Nữ	7.98	3.26	Giỏi
302	22A5020274	LƯU THỊ KHÁNH	NGỌC	LUATKT_K46K	14/06/2003	Nữ	8.00	3.27	Giỏi
303	22A5020302	TRẦN NGUYỄN Ý	NHI	LUATKT_K46K	23/04/2004	Nữ	8.06	3.27	Giỏi
304	22A5020321	PHẠM THỊ KIM	OANH	LUATKT_K46K	11/11/2004	Nữ	7.98	3.29	Giỏi
305	22A5020347	TRƯƠNG LÊ	QUỐC	LUATKT_K46K	09/04/2004	Nam	8.00	3.31	Giỏi
306	22A5020404	NGUYỄN ĐÌNH	THỊNH	LUATKT_K46K	23/05/2004	Nam	6.02	2.03	Trung bình
307	22A5020423	NGUYỄN THỊ ANH	THU	LUATKT_K46K	27/05/2004	Nữ	7.07	2.68	Khá
308	22A5020448	TẠ THỊ MỸ	TRANG	LUATKT_K46K	24/12/2004	Nữ	7.81	3.13	Khá
309	22A5020479	VÕ TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	LUATKT_K46K	09/02/2004	Nữ	8.21	3.43	Giỏi
310	22A5020498	CAO THỊ YẾN	VY	LUATKT_K46K	22/02/2004	Nữ	7.69	3.10	Khá
311	22A5020517	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	LUATKT_K46K	29/03/2004	Nữ	7.81	3.21	Giỏi
312	22A5020530	NGUYỄN THỊ HỒNG	ÁNH	LUATKT_K46K	28/01/2004	Nữ	7.86	3.23	Giỏi
313	22A5020536	LÊ VIỆT	CUÔNG	LUATKT_K46K	13/07/2004	Nam	7.64	3.06	Khá
314	22A5020568	NGUYỄN HỮU	HÂN	LUATKT_K46K	29/09/2004	Nam	7.52	2.95	Khá
315	22A5020578	NGÔ NGUYỄN THỊ THANH	HẢO	LUATKT_K46K	22/12/2004	Nữ	7.79	3.16	Khá
316	22A5020595	NGUYỄN HUỖNH LAN	HƯƠNG	LUATKT_K46K	17/09/2004	Nữ	7.40	2.96	Khá
317	22A5020606	NGUYỄN THANH	HUYỀN	LUATKT_K46K	01/09/2004	Nữ	7.29	2.86	Khá
318	22A5020626	VÕ ĐỨC	LƯƠNG	LUATKT_K46K	23/09/2004	Nam	8.23	3.39	Giỏi
319	22A5020660	TRỊNH KHÔI	NGUYỄN	LUATKT_K46K	05/11/2004	Nam	6.93	2.59	Khá
320	22A5020663	HUỖNH THỊ	NHÂN	LUATKT_K46K	15/06/2004	Nữ	7.48	3.01	Khá
321	22A5020760	VÕ THỊ ĐOAN	TRANG	LUATKT_K46K	05/10/2004	Nữ	7.18	2.77	Khá
322	22A5020770	LỤC KIỀU	TRINH	LUATKT_K46K	23/09/2004	Nữ	6.85	2.55	Khá
323	22A5020777	LÊ THANH	TUẤN	LUATKT_K46K	08/10/2003	Nam	6.16	2.13	Trung bình

324	22A5020781	NGUYỄN THỊ KIM	UYÊN	LUATKT_K46K	18/05/2004	Nữ	6.91	2.66	Khá
325	22A5020803	ĐÀM THỊ THANH	YẾN	LUATKT_K46K	13/05/2004	Nữ	6.85	2.56	Khá
326	22A5020809	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	LUATKT_K46K	02/01/2004	Nữ	8.18	3.39	Giỏi
327	22A5020135	NGUYỄN THỊ	HIỀN	LUATKT_K46L	29/07/2004	Nữ	8.00	3.28	Giỏi
328	22A5020223	VÕ THỊ MỸ	LINH	LUATKT_K46L	17/08/2004	Nữ	7.93	3.23	Giỏi
329	22A5020230	LÊ THỊ KHÁNH	LOAN	LUATKT_K46L	03/02/2004	Nữ	7.90	3.23	Giỏi
330	22A5020231	PHẠM MINH	LỘC	LUATKT_K46L	04/12/2004	Nam	7.05	2.72	Khá
331	22A5020243	LÊ NHẬT	MAI	LUATKT_K46L	19/08/2004	Nữ	6.62	2.43	Trung bình
332	22A5020254	DOÃN THỊ	MỸ	LUATKT_K46L	15/06/2004	Nữ	7.30	2.87	Khá
333	22A5020327	HỒ TỰA XUÂN	PHONG	LUATKT_K46L	09/01/2004	Nam	7.39	2.90	Khá
334	22A5020390	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	LUATKT_K46L	22/11/2003	Nữ	7.32	2.84	Khá
335	22A5020422	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	LUATKT_K46L	11/02/2004	Nữ	7.75	3.15	Khá
336	22A5020443	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRANG	LUATKT_K46L	16/02/2004	Nữ	7.56	3.01	Khá
337	22A5020474	PHẠM ĐÌNH ANH	TUẤN	LUATKT_K46L	26/03/2004	Nam	7.22	2.81	Khá
338	22A5020563	TRẦN NGUYỄN VIỆT	HÀ	LUATKT_K46L	26/09/2004	Nữ	7.44	2.94	Khá
339	22A5020570	NGUYỄN THỊ MINH	HẰNG	LUATKT_K46L	12/07/2004	Nữ	8.03	3.29	Giỏi
340	22A5020604	TRƯƠNG THỊ	HUYỀN	LUATKT_K46L	30/05/2002	Nữ	8.06	3.34	Giỏi
341	22A5020605	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	LUATKT_K46L	07/06/2004	Nữ	7.27	2.84	Khá
342	22A5020612	TRẦN QUANG	KIÊN	LUATKT_K46L	08/05/2004	Nam	6.85	2.56	Khá
343	22A5020616	PHẠM NGUYỄN TUẤN	LÂM	LUATKT_K46L	26/11/2004	Nam	6.88	2.60	Khá
344	22A5020657	VÕ NGUYỄN BÍCH	NGỌC	LUATKT_K46L	12/04/2004	Nữ	7.13	2.73	Khá
345	22A5020685	HUỖNH THẾ RI	NÔ	LUATKT_K46L	01/02/2004	Nam	7.59	3.03	Khá
346	22A5020686	NGUYỄN THỊ HÀ	NY	LUATKT_K46L	22/08/2004	Nữ	7.85	3.23	Giỏi
347	22A5020699	NGUYỄN TÚ	QUYÊN	LUATKT_K46L	16/09/2004	Nữ	6.92	2.60	Khá
348	22A5020706	HUỖNH THỊ LÊ	TÂM	LUATKT_K46L	21/06/2004	Nữ	8.52	3.58	Giỏi
349	22A5020744	ĐÌNH THỊ THANH	THÚY	LUATKT_K46L	16/01/2004	Nữ	7.34	2.91	Khá
350	22A5020748	NGUYỄN THỊ THU	THÚY	LUATKT_K46L	29/10/2004	Nữ	7.18	2.78	Khá
351	22A5020763	HỒ QUỲNH	TRANG	LUATKT_K46L	01/07/2004	Nữ	7.05	2.69	Khá
352	22A5020782	NGUYỄN THẢO PHƯƠNG	UYÊN	LUATKT_K46L	24/08/2004	Nữ	7.29	2.86	Khá
353	22A5020794	LÊ THỊ YẾN	VY	LUATKT_K46L	29/09/2004	Nữ	7.96	3.24	Giỏi
354	22A5020818	PHAN THỊ ÁNH	NHI	LUATKT_K46L	20/03/2003	Nữ	8.32	3.47	Giỏi
355	22A5020823	NGUYỄN NGỌC	HUYỀN	LUATKT_K46L	19/02/2004	Nữ	8.74	3.66	Xuất sắc
356	22A5020830	ĐẶNG HOÀNG TÂM	NHI	LUATKT_K46L	16/07/2004	Nữ	7.51	3.04	Khá

357	22A5020831	PHAN THỊ NUY	LUATKT_K46L	10/05/2004	Nữ	7.95	3.25	Giỏi
358	22A5020011	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	LUATKT_K46S	12/10/2004	Nữ	7.53	2.98	Khá
359	22A5020020	VŨ MAI ANH	LUATKT_K46S	19/08/2004	Nữ	7.45	2.98	Khá
360	22A5020032	HỒ THỊ NGỌC ÁNH	LUATKT_K46S	19/12/2004	Nữ	7.20	2.80	Khá
361	22A5020039	LÊ THỊ NGỌC BÌNH	LUATKT_K46S	16/03/2004	Nữ	8.02	3.28	Giỏi
362	22A5020051	NGUYỄN TRIỆU CHUÂN	LUATKT_K46S	27/11/2004	Nam	7.15	2.79	Khá
363	22A5020133	TRƯƠNG THÚY HIỀN	LUATKT_K46S	09/04/2004	Nữ	8.01	3.29	Giỏi
364	22A5020268	NGUYỄN THỊ HUỆ NGÂN	LUATKT_K46S	20/05/2004	Nữ	8.17	3.35	Giỏi
365	22A5020305	NÔNG THỊ HỒNG NHI	LUATKT_K46S	08/07/2004	Nữ	7.86	3.23	Giỏi
366	22A5020306	LÊ HÀ YẾN NHI	LUATKT_K46S	20/09/2004	Nữ	8.69	3.64	Xuất sắc
367	22A5020309	HỒ THỊ UYÊN NHI	LUATKT_K46S	12/10/2002	Nữ	6.74	2.55	Khá
368	22A5020311	NGUYỄN HOÀNG NHIÊN	LUATKT_K46S	11/08/2004	Nữ	7.60	3.05	Khá
369	22A5020449	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	LUATKT_K46S	19/10/2004	Nữ	8.34	3.48	Giỏi
370	22A5020462	NGUYỄN VĂN TRỌNG	LUATKT_K46S	01/04/2004	Nam	7.93	3.26	Giỏi
371	22A5020500	LƯƠNG THỊ HUYỀN VY	LUATKT_K46S	01/12/2004	Nữ	8.28	3.42	Giỏi
372	22A5020544	ĐẶNG THỊ MINH DIỆU	LUATKT_K46S	24/10/2004	Nữ	8.28	3.44	Giỏi
373	22A5020557	TRƯƠNG CAO TRƯỜNG GIANG	LUATKT_K46S	07/12/2004	Nam	7.50	2.96	Khá
374	22A5020576	BÙI THỊ MỸ HẠNH	LUATKT_K46S	29/01/2004	Nữ	7.68	3.07	Khá
375	22A5020583	HOÀNG TRỌNG HIỆU	LUATKT_K46S	08/08/2004	Nam	8.12	3.37	Giỏi
376	22A5020603	NGUYỄN MAI KHÁNH HUYỀN	LUATKT_K46S	03/01/2004	Nữ	6.97	2.67	Khá
377	22A5020621	CÙ THỊ LINH	LUATKT_K46S	23/09/2004	Nữ	7.66	3.08	Khá
378	22A5020634	TRƯƠNG VÕ KHÁNH MINH	LUATKT_K46S	06/12/2004	Nữ	7.98	3.28	Giỏi
379	22A5020650	NGUYỄN THỊ CẨM NGÂN	LUATKT_K46S	07/05/1996	Nữ	8.63	3.61	Xuất sắc
380	22A5020656	TRẦN BẢO NGỌC	LUATKT_K46S	01/01/2004	Nữ	8.05	3.30	Giỏi
381	22A5020675	TRẦN CAO UYÊN NHI	LUATKT_K46S	16/06/2004	Nữ	7.53	3.04	Khá
382	22A5020687	TRẦN THỊ KIM OANH	LUATKT_K46S	17/10/2004	Nữ	7.72	3.12	Khá
383	22A5020688	PHAN NGUYỄN HỒNG PHÚC	LUATKT_K46S	12/10/2004	Nam	8.19	3.40	Giỏi
384	22A5020721	TRẦN MAI THANH THẢO	LUATKT_K46S	07/11/2004	Nữ	8.59	3.59	Giỏi
385	22A5020739	LÊ THỊ HOÀI THƯƠNG	LUATKT_K46S	30/08/2004	Nữ	7.68	3.05	Khá
386	22A5020750	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	LUATKT_K46S	01/12/2004	Nữ	8.01	3.27	Giỏi
387	22A5020776	LÊ TRƯƠNG SƠN TRUNG	LUATKT_K46S	03/09/2004	Nam	7.60	3.03	Khá
388	22A5020780	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	LUATKT_K46S	22/05/2004	Nữ	7.54	3.01	Khá
389	22A5020804	TRẦN THỊ VIỆT AN	LUATKT_K46S	30/09/2004	Nữ	8.52	3.56	Giỏi

390	22A5020806	HOÀNG ĐUỜNG THIỆN	ĐỨC	LUATKT_K46S	02/01/2004	Nam	8.41	3.51	Giỏi
391	22A5020807	LÊ THỊ TUYẾT	GẮM	LUATKT_K46S	14/06/2004	Nữ	8.00	3.26	Giỏi
392	22A5020813	MAI NGỌC	KHUÊ	LUATKT_K46S	11/08/2004	Nữ	7.15	2.74	Khá
393	22A5020814	CAO THÙY	LINH	LUATKT_K46S	12/01/2005	Nữ	8.00	3.26	Giỏi

** Danh sách này gồm có 393 sinh viên được công nhận tốt nghiệp.*

Trong đó:

- 10 sinh viên đạt loại Xuất sắc,
- 135 sinh viên đạt loại Giỏi,
- 233 sinh viên đạt loại Khá,
- 15 sinh viên đạt loại Trung bình.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đoàn Đức Lương



